

TỔNG CỤC TIÊU
CHUẨN ĐO LƯỜNG
CHẤT LƯỢNG
Số: 105-TĐC/QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 1991

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành "Quy định về Ủy quyền kiểm định Nhà nước phương tiện đo"

TỔNG CỤC TRƯỞNG

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN- ĐO LƯỜNG - CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Điều 9 và Điều 14 Pháp lệnh đo lường ngày 6 tháng 7 năm 1990;

Căn cứ Nghị định số 115-HĐBT ngày 13 tháng 4 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng về việc thi hành Pháp lệnh đo lường;

*Căn cứ chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng được Nhà nước giao trong Nghị định số 22-HĐBT ngày 8-2-1991 của Hội đồng Bộ trưởng;
Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đo lường,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành theo Quyết định này bản "Quy định về ủy quyền kiểm định Nhà nước phương tiện đo".

Điều 2: Cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường các cấp, các ngành, địa phương và cơ sở phải thực hiện theo đúng quy định này trong việc ủy quyền kiểm định Nhà nước phương tiện đo.

Điều 3: Trung tâm Đo lường, cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường các cấp chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quy định này.

QUY ĐỊNH

VỀ ỦY QUYỀN KIỂM ĐỊNH NHÀ NƯỚC PHƯƠNG TIỆN ĐO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 105-TĐC/QĐ ngày 20-7-1991
của Tổng cục Trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng.*

1. Quy định chung:

1.1. Việc uỷ quyền kiểm định Nhà nước (KĐNN) nhằm tận dụng khả năng về cán bộ và phương tiện kiểm định của tổ chức và cá nhân vào việc kiểm định Nhà nước, kịp thời đáp ứng nhu cầu về quản lý đo lường của nền kinh tế quốc dân.

1.2. Trung tâm Đo lường, các Trung tâm Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng khu vực (Trung tâm khu vực), các đơn vị chức năng và các Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng (Chi cục) có trách nhiệm phối hợp với các ngành, các cấp có liên quan để xây dựng và trình Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng (Tổng cục) quyết định các định hướng và quy hoạch cho việc xây dựng và phát triển các tổ chức uỷ quyền KĐNN. Việc xem xét để được uỷ quyền kiểm định Nhà nước phải căn cứ vào nhu cầu kiểm định của các ngành kinh tế quốc dân và khả năng đáp ứng của cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường các cấp.

Phạm vi uỷ quyền kiểm định Nhà nước được xác định cụ thể trong Quyết định uỷ quyền kiểm định Nhà nước.

1.3. Tổ chức và cá nhân (gọi tắt là cơ sở) có đủ các điều kiện sau đây có thể được xét uỷ quyền kiểm định Nhà nước:

- a) Là cơ sở có tư cách pháp nhân, ổn định về mặt tổ chức, hoạt động có nề nếp, bảo đảm vô tư, khách quan trong hoạt động kiểm định;
- b) Có đủ chuẩn, phương tiện kiểm định, mặt bằng làm việc và điều kiện môi trường theo yêu cầu của các quy định hiện hành;
- c) Có cán bộ đủ trình độ kỹ thuật và nghiệp vụ kiểm định đã được cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường có thẩm quyền chứng nhận;
- d) Tự nguyện xin được uỷ quyền kiểm định Nhà nước.

2. Nghĩa vụ, quyền hạn và quyền lợi của cơ sở được uỷ quyền kiểm định Nhà nước.

2.1. Cơ sở được uỷ quyền kiểm định Nhà nước có nghĩa vụ:

Bảo đảm các chuẩn được kiểm định đúng chu kỳ, bảo quản, sử dụng các chuẩn này đúng quy định;

Tiến hành kiểm định trong phạm vi được uỷ quyền theo đúng nguyên tắc, thủ tục và quy trình kiểm định hiện hành, bảo đảm chất lượng kiểm định;

Lưu trữ hồ sơ kiểm định;

Báo cáo đúng kỳ hạn mỗi năm một lần (trước ngày 31-12 hàng năm) với đầy đủ nội dung theo mẫu phụ lục 4 cho Chi cục tỉnh, thành phố (đối với các tổ chức được uỷ quyền theo mục 3.4) hoặc Trung tâm khu vực sở tại, riêng đối với các cơ sở được uỷ quyền thuộc khu vực miền Bắc báo cáo cho Trung tâm Đo lường;

Chịu sự kiểm tra, thanh tra Nhà nước về đo lường theo phân cấp.

2.2. Tổ chức được uỷ quyền kiểm định Nhà nước có quyền hạn và quyền lợi sau đây:

Tiến hành kiểm định Nhà nước cho đơn vị mình và cho các đơn vị khác trong phạm vi uỷ quyền;

Được ưu tiên giúp đỡ về kỹ thuật và nghiệp vụ kiểm định về đào tạo và nâng cao trình độ cán bộ, về phân phối trang thiết bị chuẩn trong phạm vi chức năng và theo khả năng của cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường;

Được thu lệ phí theo quy định chung.

3. Thủ tục uỷ quyền kiểm định Nhà nước.

3.1. Cơ sở nào muốn được uỷ quyền KĐNN phải gửi qua Trung tâm Đo lường (đối với những cơ sở thuộc khu vực miền Bắc) hoặc Trung tâm khu vực sở tại, các hồ sơ sau đây:

Đơn xin uỷ quyền kiểm định Nhà nước (mẫu phụ lục 1);

Báo cáo khả năng kiểm định (mẫu phụ lục 2).

3.2. Sau khi nhận đủ hồ sơ, Trung tâm Đo lường hoặc Trung tâm khu vực tiến hành thẩm xét, bao gồm cả việc kiểm tra tại chỗ, các điều kiện để được uỷ quyền của cơ sở xin uỷ quyền.

Nếu thấy đạt đủ các điều kiện quy định ở mục 1.2 và 1.3 thì Trung tâm khu vực gửi đề nghị bằng văn bản và toàn bộ hồ sơ về Tổng cục. Tổng cục giao cho Trung tâm Đo lường thẩm xét về chuyên môn, nghiệp vụ đo lường và trình Tổng cục xem xét quyết định, thời gian thẩm xét không được quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ. Trường hợp chưa đủ thủ tục hoặc cần xem xét thêm, Tổng cục thông báo và hướng dẫn Trung tâm Đo lường và các Trung tâm khu vực bổ sung.

3.3. Trong quá trình xem xét uỷ quyền kiểm định Nhà nước cho các cơ sở Trung ương đối với những lĩnh vực đo mà Chi cục có khả năng kiểm định và các cơ sở địa phương, Trung tâm Đo lường, Trung tâm khu vực phải thông báo, phối hợp với Chi cục sở tại và trong hồ sơ trình

Tổng cục phải có ý kiến bằng văn bản của Chi cục. Chậm nhất là 15 ngày sau khi nhận được thông báo, Chi cục sở tại phải có ý kiến gửi các Trung tâm .

3.4. Trường hợp uỷ quyền kiểm định Nhà nước các phương tiện đo thông dụng để xác định lượng hàng hoá khi mua bán, giao nhận:

Cân bàn, cân đĩa, cân treo, cân đồng hồ, quả cân thương nghiệp;

Thước đo độ dài thương nghiệp;

Ca, cốc, bình đong, chum, ang đong thương nghiệp; được quy định như sau:

a) Việc nhận hồ sơ cũng như việc thẩm xét và kiểm tra tại chỗ các điều kiện để được uỷ quyền của cơ sở xin uỷ quyền kiểm định Nhà nước ở điểm 3.1, 3.2, do các Chi cục sở tại đảm nhiệm. Nếu đạt đủ các yêu cầu quy định ở mục 1.2 và 1.3 thì Chi cục gửi đề nghị và toàn bộ hồ sơ về Trung tâm Đo lường (đối với khu vực miền Bắc) hoặc Trung tâm khu vực sở tại.

b) Trung tâm Đo lường, các Trung tâm khu vực tiến hành thẩm xét, nếu thấy đủ điều kiện thì Giám đốc các Trung tâm ra quyết định uỷ quyền kiểm định Nhà nước cho các cơ sở nói trên và báo cáo về Tổng cục.

3.5. Khi giải quyết việc uỷ quyền, gia hạn hay mở rộng uỷ quyền kiểm định Nhà nước, Trung tâm Đo lường, các Trung tâm khu vực và Chi cục tỉnh, thành phố được phép thu một khoản chi phí. Mức chi phí này được tính toán căn cứ vào chi phí thực tế.

4. Thời hạn việc gia hạn, việc mở rộng và việc thu hồi quyền kiểm định Nhà nước.

4.1. Thời hạn uỷ quyền kiểm định Nhà nước do Giám đốc Trung tâm Đo lường, Trung tâm khu vực (hoặc Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng tỉnh, thành phố) đề nghị Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng (hoặc Giám đốc Trung tâm Đo lường, Trung tâm khu vực) quyết định cho từng trường hợp cụ thể nhưng không kéo dài quá 3 năm và được ghi trong quyết định uỷ quyền kiểm định Nhà nước (mẫu phụ lục 3).

4.2. Trong khoảng thời gian 3 tháng trước khi quyết định uỷ quyền kiểm định Nhà nước hết hiệu lực, nếu muốn được gia hạn, tổ chức được uỷ quyền phải làm đơn xin gia hạn (mẫu phụ lục 5) gửi cho Trung tâm Đo lường, Trung tâm khu vực hoặc Chi cục tỉnh, thành phố (đối với tổ chức được uỷ quyền theo mục 3.5).

4.3. Sau khi nhận được đơn nói trên, Trung tâm đo lường, Trung tâm khu vực hoặc chi cục tỉnh, thành phố (đối với cơ sở được uỷ quyền theo mục 3 - 4) thẩm xét lại các điều kiện để

được uỷ quyền, phân tích, đánh giá hoạt động của cơ sở được uỷ quyền trong thời gian uỷ quyền, sau đó làm thủ tục và quyết định gia hạn giống như thủ tục ra quyết định uỷ quyền đã nêu ở mục 3.

Kể từ ngày quyết định uỷ quyền hết hiệu lực cho đến khi có quyết định gia hạn (mẫu phụ lục 6) tổ chức được uỷ quyền phải ngừng tiến hành kiểm định Nhà nước.

4.4. Khi khả năng kiểm định đã được tăng cường, cơ sở được uỷ quyền có thể làm đơn xin mở rộng quyền kiểm định Nhà nước (mẫu phụ lục 5).

Thủ tục mở rộng quyền kiểm định Nhà nước cũng giống thủ tục uỷ quyền kiểm định Nhà nước (mục 3) nhưng chỉ làm riêng đối với phương tiện đo chưa được uỷ quyền.

Có thể tiến hành thủ tục xin mở rộng quyền kiểm định Nhà nước đồng thời với việc xin gia hạn uỷ quyền kiểm định Nhà nước.

4.5. Nếu cơ sở được uỷ quyền kiểm định Nhà nước:

Không đảm bảo tính vô tư khách quan trong hoạt động kiểm định Nhà nước hoặc lạm dụng quyền kiểm định Nhà nước để đạt những mục tiêu không chính đáng;

Không đảm bảo quy định quy trình kiểm định;

Hoạt động vượt quá phạm vi được uỷ quyền;

Không còn đầy đủ các điều kiện quy định ở mục 1.3;

Không thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định ở mục 2.1;

Không thực hiện những kiến nghị chính thức của Trung tâm Đo lường, Trung tâm khu vực hoặc Chi cục tỉnh, thành phố (đối với cơ sở được uỷ quyền theo mục 3.4) nhằm khắc phục những thiếu sót của cơ sở; thì tùy theo mức độ vi phạm, Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, Giám đốc Trung tâm Đo lường, Trung tâm khu vực (đối với cơ sở được uỷ quyền theo mục 3.4) có quyền ra quyết định thu hồi toàn bộ hay từng phần quyền kiểm định Nhà nước (mẫu phụ lục 7).

4.6. Từ khi có quyết định thu hồi từng phần hoặc toàn bộ quyền kiểm định Nhà nước, cơ sở phải đình chỉ các hoạt động kiểm định Nhà nước nêu trong quyết định. Nếu bị thu hồi toàn bộ quyền kiểm định Nhà nước thì cơ sở phải nộp lại dấu kiểm định cho Trung tâm Đo lường, Trung tâm khu vực hoặc Chi cục tỉnh, thành phố (đối với cơ sở được uỷ quyền theo mục 3.4).